

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 949 /UBND-NC

Nghệ An, ngày 28 tháng 01 năm 2026

V/v triển khai thi hành Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của 10 luật
có liên quan đến an ninh, trật tự

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường.

Thực hiện Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 26/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 luật có liên quan đến an ninh, trật tự (có Quyết định nêu trên kèm theo),

Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh Bùi Thanh An có ý kiến như sau:

1. Giao các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các xã, phường căn cứ Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 26/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 luật có liên quan đến an ninh, trật tự để triển khai thi hành theo chức năng, nhiệm vụ.

2. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với sở, ngành liên quan xây dựng Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thi hành Luật. Văn bản tham mưu UBND tỉnh trước ngày 10/02/2026. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Phó Chủ tịch TTr UBND tỉnh;
- Chánh VP, Phó VPNC UBND tỉnh;
- Lưu: VTUB, NC (TP, Vinh).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Thái Minh Tuấn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 167/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 luật có liên quan đến an ninh, trật tự

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 luật có liên quan đến an ninh, trật tự ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 luật có liên quan đến an ninh, trật tự.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

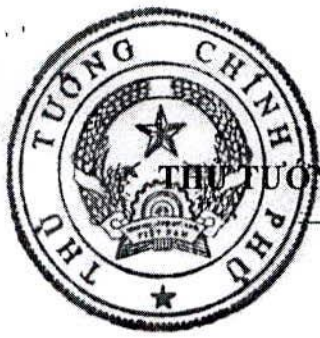
Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, NC (2b).



**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Hòa Bình



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 luật có liên quan đến an ninh, trật tự

(Kèm theo Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 26 tháng 01 năm 2026
của Thủ tướng Chính phủ)

Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 luật có liên quan đến an ninh, trật tự được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 10 ngày 10 tháng 12 năm 2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026. Để triển khai thi hành kịp thời, thống nhất, hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 luật có liên quan đến an ninh, trật tự (sau đây viết gọn là Luật) với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật, bảo đảm tính kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật trên phạm vi cả nước.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

b) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

c) Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện triển khai Luật.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật

a) Cơ quan thực hiện: Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam và các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình khác.

b) Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

2. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ, pháp luật về cảnh vệ; nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam; xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam; cư trú; căn cước; lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; trật tự, an toàn giao thông đường bộ; đường bộ; quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

a) Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

b) Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

3. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung: Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.

b) Cơ quan thực hiện: Bộ Công an tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước; các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật thuộc lĩnh vực, địa bàn quản lý nhà nước được phân công.

c) Thời gian thực hiện:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố gửi kết quả rà soát về Bộ Công an trước tháng 6 năm 2026.

- Bộ Công an tổng hợp kết quả rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30 tháng 6 năm 2026.

4. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết các nội dung được giao trong Luật

a) Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan.

- Thời hạn trình: Tháng 4 năm 2026.

b) Xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về thiết bị giám sát hành trình, ghi nhận hình ảnh người lái xe trên phương tiện giao thông đường bộ; đầu tư hệ thống quản lý dữ liệu giám sát hành trình, ghi nhận hình ảnh người lái xe trên phương tiện giao thông đường bộ.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan.

- Thời hạn trình: Tháng 4 năm 2026.

c) Xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Xây dựng.

- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan.

- Thời hạn trình: Tháng 4 năm 2026.

d) Xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 62/2024/TT-BCA ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về “hệ thống giám sát bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông đường bộ”, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về “thiết bị giám sát hành trình và thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe” và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về “Trung tâm chỉ huy giao thông”.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, cơ quan liên quan.

- Thời hạn trình: Tháng 4 năm 2026.

đ) Xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 71/2024/TT-BCA ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định quản lý, vận hành, sử dụng hệ thống quản lý dữ liệu thiết bị giám sát hành trình và thiết bị ghi nhận hình ảnh người lái xe.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, cơ quan liên quan.

- Thời hạn trình: Tháng 4 năm 2026.

e) Xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, cơ quan liên quan.

- Thời hạn trình: Tháng 4 năm 2026.

g) Xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 66/2024/TT-BCA ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe; bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng trong Công an nhân dân.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.
- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, cơ quan liên quan.
- Thời hạn trình: Tháng 4 năm 2026.

h) Xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2015/TT-BCA ngày 05 tháng 1 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định mẫu giấy tờ liên quan đến việc nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 57/2020/TT-BCA ngày 10 tháng 6 năm 2020 và Thông tư số 22/2023/TT-BCA ngày 30 tháng 6 năm 2023) và Thông tư số 31/2015/TT-BCA ngày 06 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Công an hướng dẫn về cấp thị thực, cấp thẻ tạm trú, cấp giấy phép xuất cảnh, giải quyết thường trú cho người nước ngoài tại Việt Nam.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.
- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, cơ quan liên quan.
- Thời hạn trình: Tháng 4 năm 2026.

i) Xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Xây dựng.
- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, cơ quan liên quan.
- Thời hạn trình: Tháng 4 năm 2026.

k) Xây dựng Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 14/2025/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về đào tạo lái xe; bồi dưỡng, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Xây dựng.
- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, cơ quan liên quan.
- Thời hạn trình: Tháng 4 năm 2026.

l) Xây dựng Thông tư thay thế Thông tư số 45/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp mới, cấp lại, tạm đình chỉ, thu hồi chứng chỉ đăng kiểm viên phương tiện giao thông đường bộ.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Xây dựng.
- Cơ quan phối hợp: Các bộ, ngành, cơ quan liên quan.
- Thời hạn trình: Tháng 4 năm 2026.

5. Tổ chức kiểm tra thi hành Luật

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.
- Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp và các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm của các bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2026, các bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động bố trí trong nguồn ngân sách nhà nước được giao năm 2026 để triển khai thực hiện.

3. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tổng hợp trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của các bộ, cơ quan có liên quan để thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

4. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng Bộ Công an có trách nhiệm giúp Thủ tướng Chính phủ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, nhiệm vụ được phân công, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật trong phạm vi quản lý của bộ, ngành và địa phương mình.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các bộ, ngành và địa phương kịp thời phản ánh về Bộ Công an để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.